

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE
---oOo---
Số: 06/2020/CV-CK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---oOo---

V/v : Đình chính báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ ngày
01.01.2019 đến ngày 31.12.2019

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Mã chứng khoán: KMR

Địa chỉ trụ sở chính: KP 1B, Phường An Phú, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3791 038

Fax: 0274 3791 037

Người thực hiện công bố thông tin: Shin Young Sik

Địa chỉ: Công ty cổ phần Mirae

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0274 3791 038

Fax: 0274 3791 037

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Công ty cổ phần Mirae trân trọng công bố nội dung sau:

Ngày 17/01/2020, Công ty cổ phần Mirae đã công bố Báo cáo tài chính quý 4/2019. Trong đó Công ty phát hiện sai sót trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Nay công ty xin đình chính lại báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ ngày 01.01.2019 đến ngày 31.12.2019 kèm theo công văn giải trình số 05/2020/CV-CK và bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ đình chính

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/01/2020 tại đường dẫn : <http://miraejsc.com/c56/2019.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận :

- Như trên:
- Lưu Mirae.



CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

---oOo---

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2020/CV-CK

---oOo---

V/v Đính chính báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ ngày 01.01.2019 đến ngày 31.12.2019

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

Ngày 17 tháng 01 năm 2020 Công Ty đã công bố báo cáo tài chính quý 4 năm 2019, Tuy nhiên Công ty phát hiện sai sót trên bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Nay Công ty xin đính chính một số nội dung trên bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ tại ngày 31.12.2019 như sau:

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu năm nay số đã công bố	Số liệu năm nay số đính chính	chênh lệch
Lợi nhuận trước thuế	01	7,168,057,315	7,032,718,765	135,338,550
Điều chỉnh các khoản		66,124,199,230	66,124,199,230	
- Khấu hao tài sản cố định	02	60,006,318,390	60,006,318,390	
- Các khoản dự phòng	03	- 6,978,719,240	- 6,978,719,240	
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	04	- 295,263,406	- 295,263,406	
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	- 251,319,744	- 251,319,744	
- Chi phí lãi vay	06	13,643,183,230	13,643,183,230	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	73,292,256,545	73,156,917,995	135,338,550
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	25,297,381,032	25,297,381,032	-
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	- 82,699,107,253	- 82,563,768,703	- 135,338,550
Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ & các TS dài hạn khác	21	- 47,431,029,319	- 47,431,029,319	-
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ & các TS DH khác	22	- 584,712,759	- 584,712,759	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	- 251,319,744	251,319,735	9
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	- 47,764,422,334	- 47,764,422,343	9
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	18,108,269,560	18,108,269,569	- 9



Lý do đính chính:

. Tại mục lợi nhuận trước thuế Công ty đã đánh nhầm số tiền là **7.168.057.315đ** và mục Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động là **73.292.256.545đ** là do Công ty chưa điều chỉnh **135.338.550đ** doanh thu bán hàng nội bộ trong mục tăng giảm hàng tồn kho trên bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ . Nay công ty xin đính chính lại lợi nhuận trước thuế là **7.032.718.764đ** và Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động là **73.156.917.995đ**

. Tại mục lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư công ty đã đánh nhằm số tiền là **47.764.422.334** đồng và các khoản tương đương tiền đầu kỳ là **18.108.269.560** đồng là do điều chỉnh khoản tiền cổ tức và lợi nhuận được chia là **9** đồng. Nay Công ty xin đính chính mục lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư là **47.764.422.343** đồng mục tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ là **18.108.269.569** đồng

Ngoài các nội dung đính chính trên, các nội dung khác trên báo cáo tài chính quý 4 năm 2019 không thay đổi

Dưới đây Công ty xin đính kèm bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ đính chính

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Mẫu số B03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	TM	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước
I Lợi nhuận trước thuế	01		7,032,718,765	7,400,960,648
Điều chỉnh các khoản			66,124,199,230	69,012,237,673
- Khấu hao tài sản cố định	02		60,006,318,390	56,233,292,152
- Các khoản dự phòng	03		(6,978,719,240)	1,749,101,634
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	04		(295,263,406)	1,166,180,004
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(251,319,744)	(761,852,121)
- Chi phí lãi vay	06		13,643,183,230	10,625,516,004
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		73,156,917,995	76,413,198,321
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		25,297,381,032	39,044,505,216
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(82,563,768,703)	(116,071,604,905)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả và thuế thu nhập doanh nghiệp)	11		18,336,501,056	(48,748,406,662)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		6,421,967,034	4,745,503,014
- Tiền lãi vay đã trả	13		(13,285,703,048)	(10,501,929,282)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(3,684,186,349)	(4,556,887,325)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(4,500,000)	(3,500,000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		23,674,609,017	(59,679,121,623)
II Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			-	-
1 Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ & các TS dài hạn khác	21		(47,431,029,319)	(43,356,396,959)
2 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ & các TS DH khác	22		(584,712,759)	958,174,000
3 Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4 Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		251,319,735	6,013,874
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(47,764,422,343)	(42,392,209,085)
III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			-	-
3 Tiền vay ngắn hạn, dài hạn đã nhận được	33		500,035,941,196	457,943,585,939
4 Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(475,923,227,125)	(366,798,078,812)
5 Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		(1,736,143,042)	(2,865,622,932)
5 Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		22,376,571,029	88,279,884,195
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(1,713,242,297)	(13,791,446,513)
Tiền nhận về từ hợp nhất kinh doanh			-	-
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		18,108,269,569	31,736,435,794
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	163,280,288
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	V.01	16,395,027,272	18,108,269,569

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng


NGUYỄN NGỌC LIÊN


NGUYỄN NGỌC LIÊN



Tổng Giám Đốc

YOUNG SIK